

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HSST  
Ngày: 03-03-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Lệ Quyên;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình Phương.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Ngô Hồng Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Cao Văn T, sinh năm 1977, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú không rõ ràng; hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/12/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Long Đất (nay là huyện Long Điền), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, ngày 04/02/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Long Đất (nay là huyện Long Điền), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 09 năm 2020 đến nay; có mặt.

**- Bị hại:**

1. Ông Cao Văn L, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Cao Thị Thúy V, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn V, xã P, huyện T, tỉnh

Bình Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn T có hộ khẩu tại Thôn V, xã P, huyện T nhưng sống lang thang ở nhiều nơi, không có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định. Vào sáng ngày 15 tháng 9 năm 2020, Cao Văn T đón xe khách từ thành phố T1, tỉnh Phú Yên về nhà anh ruột là ông Cao Văn L, tại Thôn V, xã P, huyện T để chơi. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T về đến nhà thì thấy cửa nhà ông L đang khóa bên ngoài nên T dùng hai tay giật mạnh cửa làm cánh cửa bung ra. Tiếp đó, T đi vào bên trong nhà thì thấy có 02 chiếc xe mô tô trong đó 01 chiếc xe nhãn hiệu Well, biển kiểm soát 77F8 – 4143 của ông Cao Văn L, 01 chiếc xe nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 77G1 – 435.66 của chị Cao Thị Thúy V nên T dắt 02 chiếc xe mô tô này ra trước sân nhà rồi lấy một khúc cây và 01 cái lưỡi xẻng ở trong sân đập phá làm hư hỏng nhiều phần của 02 chiếc xe mô tô nói trên. Cùng lúc này, ông L vừa về đến nhà thì gặp T. Ông L hỏi T vì sao đập phá xe thì T trả lời “tao tìm mày để đánh”. Vừa nói xong, T cầm một thanh gỗ đánh trúng vào người ông L thì ông L bỏ chạy ra ngoài đường. T lấy 01 cái liềm (câu liềm) ở trong nhà đuổi theo để đánh ông L. T thấy bà Nguyễn Thị N là vợ ông L đang đứng ở gần đó nên đuổi theo để đánh bà N. Khi bà N bỏ chạy thì T đuổi theo và sử dụng cái liềm đánh 01 cái về phía bà N làm mũi liềm trúng vào đầu bà. Bị đánh nên bà N tiếp tục bỏ chạy qua nhà ông Cao Văn N1. Tiếp đó, T thấy mũi cái liềm bị gãy nên đi về nhà lấy 01 cái liềm khác và 01 cái lưỡi xẻng đi qua nhà ông N1. T thấy bà N đang đứng ở gần đó nên lấy cái lưỡi xẻng đánh trúng vào vai của bà N một cái rồi đi về nhà của ông L. Tại đây, T sử dụng bật lửa đốt 02 chiếc xe mô tô đang dựng trước sân rồi cầm liềm vào trong nhà cố thủ. Sau đó, lực lượng cảnh sát 113 đến và cùng với người dân không chế, đưa T về Công an xã P làm việc. Bà Nguyễn Thị N bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định điều trị. Sau đó bà N đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh để phẫu thuật lấy dị vật từ vết thương.

Theo kết luận định giá tài sản số 130/KL – HĐ ngày 18 tháng 9 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Tuy Phước: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77F8 – 4143, nhãn hiệu Well, loại Dream, màu sơn nâu bị hư hỏng thiệt hại có giá trị thành tiền là 2.490.000 đồng; chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77G1 – 435.66, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius F1, màu sơn xám đen bị hư hỏng thiệt hại có giá trị thành tiền là 1.515.000 đồng. Tổng cộng giá trị thiệt hại của 02 xe mô tô là: 4.005.000 đồng.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77F8 – 4143, nhãn hiệu Well, loại xe nữ, màu nâu, số máy Y0284782, số khung Y0907128; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77G1 – 435.66, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius F1, màu nâu, số máy E3T6E168839, số khung 1710GY113485; 01 cái liềm dài 31 cm, phần cán gỗ dài 11 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn; 01 cái liềm dài 36

cm, phần cán gỗ dài 12 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi đã gãy; 01 con dao dài 43,5 cm, phần cán gỗ dài 13 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30,5 cm, có một cạnh sắc bén; 01 thanh gỗ dài 31 cm, cạnh hình hộp, kích thước 1x1,5 cm; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại dài 48,6 cm; mặt lưỡi hình thang cân, kích thước: cạnh đáy 26,5 cm và 24,5 cm, cạnh bên 29,5 cm.

Ngày 06 tháng 10 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77F8 - 4143 cho ông Cao Văn L; trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 77G1 - 435.66 cho chị Cao Thị Thúy V.

Đối với khúc cây bằng gỗ dài khoảng 40 cm, đường kính khoảng 02 cm mà bị cáo T sử dụng để đập phá 02 xe mô tô và chiếc bật lửa vỏ nhựa màu xanh nước biển bị cáo T sử dụng để đốt 02 chiếc xe mô tô, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKS-TP ngày 06 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Cao Văn T về tội hủy hoại tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định bị cáo Cao Văn T đã phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm đ khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Các bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước.

Quá trình điều tra, bị hại đề nghị bồi thường thiệt hại nhưng tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại không yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Mặc dù không có mâu thuẫn gì nhưng Cao Văn T đã có hành vi đập phá, đốt 01 chiếc xe nhãn hiệu Well, biển kiểm soát 77F8 – 4143 của ông Cao Văn L, 01 chiếc xe nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 77G1 – 435.66 của chị Cao Thị Thúy V. Theo kết luận định giá tài sản, tổng thiệt hại 02 xe mô tô là 4.005.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo T đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông L, chị V, là khách thể được pháp hình sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên bị cáo đã phạm vào tội hủy hoại tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại cũng có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại hung hãn cầm dao truy đuổi đánh ông L, bà N. Khi ông L, bà N bỏ chạy thì bị cáo truy đuổi đến cùng và còn vô cớ đốt xe của ông L, chị V nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội có tính chất côn đồ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Trong quá trình điều tra, xác định ngày 13 tháng 12 năm 1996, Cao Văn T (tên khác Cao Văn T) bị Tòa án nhân dân huyện Long Đất (nay là huyện Long Điền), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Khi chưa được xóa án tích thì ngày 04 tháng 02 năm 1999, T tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản công dân” và phải chịu 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04 tháng 11 năm 2003. Cao Văn T khai nhận chưa chấp hành hình phạt bổ sung 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm của cả 02 bản án đã tuyên. Qua xác minh cho thấy, do sai sót của các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan liên quan của huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trong việc xác định lý lịch bị cáo dẫn đến việc Cơ quan thi hành án dân sự của huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định thi hành án và Quyết định ủy thác thi hành án không đúng địa chỉ nên Cao Văn T không thể thi hành được phần án phí của các bản án đã tuyên. Do vậy, không có căn cứ để áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo Cao Văn T. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến nhân thân của bị cáo để quyết định.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Do đó hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Cao Văn L và chị Cao Thị Thúy V yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông L, chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Vật chứng trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã thu giữ xe mô tô biển số 77F8 - 4143 và xe mô tô biển kiểm soát 77G1 - 435.66. Đây là xe mô tô của ông Cao Văn L và chị Cao Thị Thúy V nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe cho ông L, chị V là đúng quy định tại khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Ngoài 02 chiếc xe mô tô nói trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 cái liềm dài 31 cm, phần cán gỗ dài 11 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn, đã cũ; 01 cái liềm dài 36 cm, phần cán gỗ dài 12 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi bị gãy, đã cũ; 01 cây dao dài 43,5 cm, phần cán gỗ dài 13 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30,5 cm, có một cạnh sắc bén, đã cũ; 01 thanh gỗ dài 31 cm, cạnh hình hộp, kích thước (1x1,5) cm, có một đầu nhọn; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại dài 48,6 cm, mặt lưỡi hình thang cân, kích thước: cạnh đáy 26,5 cm và 24,5 cm, cạnh bên 29,5 cm, đã cũ. Đây là những công cụ, phương tiện bị cáo T dùng để gây án và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Trong vụ án này, Cao Văn T có hành vi sử dụng thanh gỗ đánh trúng vào ngực ông L nhưng không gây thương tích. Ngoài ra, T sử dụng cái liềm chém trúng đầu và sử dụng lưỡi xẻng đánh trúng vai bà Nguyễn Thị N gây thương tích. Tuy nhiên, quá trình điều tra bà N đã tự nguyện viết đơn từ chối giám định về thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự đối với T về hành vi này là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm đ

khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.**

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 15 tháng 9 năm 2020.

**2. Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: 01 cái liềm (câu liềm) dài 31 cm, phần cán gỗ dài 11 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 20 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi nhọn, đã cũ; 01 cái liềm (câu liềm) dài 36 cm, phần cán gỗ dài 12 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 24 cm, lưỡi cong, có một cạnh sắc bén, mũi bị gãy, đã cũ; 01 cây dao dài 43,5 cm, phần cán gỗ dài 13 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30,5 cm, có một cạnh sắc bén, đã cũ; 01 thanh gỗ dài 31 cm, cạnh hình hộp, kích thước (1x1,5) cm, có một đầu nhọn; 01 lưỡi xẻng bằng kim loại dài 48,6 cm, mặt lưỡi hình thang cân, kích thước: cạnh đáy 26,5 cm và 24,5 cm, cạnh bên 29,5 cm, đã cũ. Hiện trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước.

**3. Về án phí:** Bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.**

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Lệ Quyên**